

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35/2025/HSST**

Ngày 23 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Sỹ

2. Ông Trần Minh Bộ

- Thư ký phiên tòa: bà Đỗ Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đoàn Thanh Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 7- Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Đức D** (tên gọi khác: Tám Cò), sinh năm 1995, tại: xã T, thành phố Đà Nẵng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ L (đã chết) và bà Đoàn Thị B, sinh năm 1952. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân:

- Ngày 26/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 21/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 24/8/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 29/8/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 18/3/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; thời hạn 24 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 03/3/2025.

Võ Đức D là đối tượng đang được quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 06/3/2025 của Chủ tịch UBND xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam (cũ).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam vào ngày 27/8/2025. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Đoàn Thị Bé, sinh năm 1952. Địa chỉ: thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Đức D là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 06/3/2025 của Chủ tịch UBND xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam (cũ), thời gian quản lý từ ngày 07/3/2025 đến ngày 07/3/2027.

Vào khoảng 06 giờ ngày 26/8/2025, do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo đi đến đoạn đường Đèo Liêu thuộc thôn 1, xã Thanh Bình, thành phố Đà Nẵng tìm người mua ma túy. Tại đây, Võ Đức D thấy có một người đàn ông (*không xác định được nhân thân, lai lịch*) đang đứng ở ven đường QL40B, hút thuốc lá có nhiều dấu hiệu của người nghiện ma túy nên lại hỏi làm quen, nói chuyện thì biết người này cũng nghiện ma túy. Võ Đức D hỏi có hàng không bán cho một gói (*tép*) 300.000 đồng thì người này đồng ý. Võ Đức D đưa tiền rồi lấy gói ma túy, loại Heroine, còn người đàn ông này bỏ đi về hướng đèo Liêu.

Sau khi mua được ma túy, bị cáo đi bộ đến tiệm tạp hóa ở bên đường tại xã Thanh Bình, thành phố Đà Nẵng (*có bán đồ dùng tạp hóa, bán bơm kim tiêm và nước cất*) mua một bơm kim tiêm, một ống nước cất có vỏ nhựa với giá 10.000 đồng. Võ Đức D đi đến khu vực vắng vẻ, không có người qua lại rồi đổ hết gói ma túy, hút ống nước cất vào bơm kim tiêm, lắc đều cho tan hết ma túy, tự tiêm vào cánh tay trái. Sau khi sử dụng ma túy xong, Võ Đức D dùng bật lửa đốt cháy bơm kim tiêm, vỏ ống nước cất bằng nhựa, mẫu giấy gói ma túy, dùng đá đập vỡ vụn cái bật lửa và ra về. Khi Võ Đức D về đến thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Phước thì lực lượng Công an xã Tiên Phước mời làm việc.

Tiến hành sử dụng que thử test ma túy (*loại phát hiện nhanh 05 chất ma túy*) để test ma túy (*thông qua nước tiểu*) đối với Võ Đức D thì phát hiện Võ Đức D dương tính với ma túy là Heroine.

Tại Kết luận giám định số 1237/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phân viện Khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng đối với mẫu nước tiểu của Võ Đức D kết luận: Tìm thấy các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (6-MAM, Morphine và Codeine) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Võ Đức D gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSKV7-HS ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Võ Đức D về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung Cáo trạng truy tố và luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*), xử phạt bị cáo Võ Đức D từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Võ Đức D khai nhận như sau: vào các năm 2018, 2019, 2021, 2022, 2024, bị cáo nghiện ma túy và bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 06/3/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam (cũ) có quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với bị cáo.

Bị cáo đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú (từ ngày 07/3/2025 đến ngày 07/3/2027) nhưng vào khoảng 08 giờ ngày 26/8/2025, bị cáo đi đến khu vực dốc đèo Liêu, thuộc thôn 1, xã Thạnh Bình, thành phố Đà Nẵng gặp người thanh niên (*không rõ họ tên và nơi cư trú*) mua một gói ma túy với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) và sử dụng bằng hình thức tiêm vào cánh tay.

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Võ Đức D đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 49/QĐ-UBKT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam (cũ) mà có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại Heroine). Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

[4]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Ma túy là loại độc dược gây nghiện, việc sử dụng trái phép chất ma túy gây tác hại rất lớn, lâu dài đối với sức khỏe con người và xã hội; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước nghiêm cấm và xử lý rất nghiêm khắc đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo biết rõ được tác hại của ma túy và có đầy đủ năng lực để nhận thức được sự trừng phạt của pháp luật đối với hành vi vi phạm của mình nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, sự lên án của dư luận xã hội, liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quy định của Nhà nước về việc kiểm soát các hoạt động liên quan đến chất ma túy mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo đang mắc bệnh HIV nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Bị cáo có nhân thân không tốt, nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng đạo đức lối sống để trở thành công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục vướng vào tệ nạn ma túy và có hành vi vi phạm pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội với một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy, cải tạo thành công dân có ích và cũng để đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng cho bị cáo; phòng ngừa chung cho toàn xã hội; nhất là đáp ứng công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội nói chung và ma túy nói riêng; nhằm đảm bảo tình hình an ninh chính trị tại địa phương.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Xét thấy: 01 (một) bơm kim tiêm (*thu giữ tại nhà Võ Đức D trong quá trình khám xét*); 01 (một) que thử test ma túy của Võ Đức D (*thu giữ trong quá trình test kiểm tra tại Công an xã Tiên Phước*): là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: bị cáo Võ Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề liên quan trong vụ án này:

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Võ Đức D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tách hành vi của người này để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau. Việc xử lý như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*):

Tuyên bố bị cáo **Võ Đức D** phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Võ Đức D **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (*ngày 27/8/2025*).

[2]. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015(*sửa đổi, bổ sung năm 2025*), xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bơm kim tiêm (*đã được niêm phong*); 01 (một) que thử test ma túy của Võ Đức D (*đã được niêm phong*).

(*Các vật chứng này đang được lưu giữ tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 7- Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2025*).

[3]. **Về án phí**: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) và Nghị quyết **326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: bị cáo Võ Đức D chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo gửi lên Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 23/12/2025*). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT TANDTC,
- TAND TP Đà Nẵng,
- VKSND TP Đà Nẵng,
- Công an TP Đà Nẵng,
- VKSND khu vực 7 – Đà Nẵng,
- Phòng THADS khu vực 7- Đà Nẵng,
- Phòng PV06 CA TP Đà Nẵng,
- Phòng HSNV Sở Tư pháp TP Đà Nẵng,
- Người tham gia tố tụng,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên**
tòa

Nơi nhận:

- Vụ GDKT TANDTC
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV06 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

tòa

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**Các Hội thẩm nhân dân
tòa**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

